TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂMTỈNH KHÁNH HÒA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24-4-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM- TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Cao Bình

Ông Lê Quý Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 342/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp "*Ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018; Thông báo chuyển ngày xét xử số 121/2018/TB-TA ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị M trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, đến năm 2010 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Cam Hòa và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển 01, ngày 23/02/2010.

Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng thường xuyên kình cải; nguyên nhân là do ông T sống không có trách nhiệm với vợ con; ông T còn có mối

quan hệ tình cảm với người phụ nữa khác, từ đó vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Tháng 10 năm 2017 bà M đã về nhà cha mẹ ruột để sống. Bà M nhận thấy không còn tình cảm với ông T, không muốn tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu được ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh ngày 25/6/2010 và Nguyễn Chí K, sinh ngày 23/01/2016, các con chung đang sống cùng bà M. Sau khi ly hôn bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Lê Thị M không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến Kiểm sát viên: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 22 tháng 3 năm 2018 và ngày 24 tháng 4 năm 2018, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, đến năm 2010 đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quyển 01, số 4 ngày 23/02/2010 nên quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống với nhau do bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên kình cãi; ông T có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữa khác nên từ tháng 10 năm 2017 ông bà đã sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của bà M và ông T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh ngày 25/6/2010 và Nguyễn Chí K, sinh ngày 23/01/2016. Xét thấy con chung còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy giao con chung cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản chung khi ly hôn: Bà Lê Thị M không yêu cầu nên không xét, các bên có quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà Lê Thị M phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị M được ly hôn ông Nguyễn Văn T.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao các con chung Nguyễn Ngọc Anh T1, sinh ngày 25/6/2010 và Nguyễn Chí K, sinh ngày 23/01/2016 cho bà Lê Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn T được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Lê Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0009791 ngày 12/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà M đã nộp đủ án phí sơ thẩm về ly hôn .

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phi